

Phần ba

LỊCH SỬ VIỆT NAM (1858 – 1918)

Chương I

VIỆT NAM TỪ NĂM 1858 ĐẾN CUỐI THẾ KỈ XIX

Bài 19

NHÂN DÂN VIỆT NAM KHÁNG CHIẾN CHỐNG PHÁP XÂM LƯỢC (Từ năm 1858 đến trước năm 1873)

BÀI TẬP 1

Hãy khoanh tròn chữ in hoa trước ý trả lời mà em cho là đúng.

1. Vào giữa thế kỉ XIX, tình hình nước ta có những đặc điểm nổi bật nào ?
 - A. Chế độ phong kiến Việt Nam đang trong giai đoạn hình thành.
 - B. Chế độ phong kiến Việt Nam đang ở giai đoạn khủng hoảng, suy yếu.
 - C. Chế độ phong kiến Việt Nam được củng cố vững chắc.
 - D. Một lực lượng sản xuất mới – tư bản chủ nghĩa đang hình thành trong lòng xã hội phong kiến.
2. Nhân dân ta đã chiến đấu chống thực dân Pháp xâm lược như thế nào vào cuối năm 1858 ?
 - A. Triều đình ra lời hiệu triệu kêu gọi nhân dân cả nước đứng lên bảo vệ Tổ quốc.
 - B. Quân và dân sát cánh bên nhau đánh giặc, cầm chân quân Pháp suốt 5 tháng liền trên bán đảo Sơn Trà.
 - C. Trên vịnh Đà Nẵng, hải quân của triều đình Huế liên tiếp tấn công quân Pháp, đốt cháy nhiều tàu giặc.
 - D. Ngay từ đầu, quân Pháp đã làm chủ bán đảo Sơn Trà một cách dễ dàng.

3. Từ tháng 1 đến tháng 10-1860, cục diện trên chiến trường Nam Kỳ có đặc điểm sau :
- A. Lực lượng quân Pháp rất đông và mạnh.
 - B. Lực lượng quân Pháp bị hạn chế đáng kể về số lượng do phải chia xẻ với các chiến trường khác.
 - C. Quân đội triều đình Nguyễn ít hơn quân Pháp rất nhiều.
 - D. Tương quan lực lượng hai bên (ta và Pháp) cân bằng nhau.

BÀI TẬP 2

1. Giải thích các khái niệm :

– Văn thân :

.....

– Sĩ phu :

.....

2. Điền các hoạt động của Trương Định cho phù hợp với mốc thời gian ở bảng sau :

Thời gian	Hoạt động chính
Trước năm 1850	Từ Quảng Ngãi theo cha là Lãnh binh Trương Cẩm vào Nam Kỳ.
Từ năm 1850 đến năm 1858	
Năm 1859	
Tháng 3-1860	

Thời gian	Hoạt động chính
Tháng 2–1861	
Từ tháng 7–1862 đến giữa tháng 8–1864	
Ngày 20–8–1864	

BÀI TẬP 3

Hãy nối thông tin ở cột A với cột B để biểu thị phong trào chống Pháp của nhân dân Nam Kỳ.

A – Người lãnh đạo
a) Đỗ Thừa Long, Đỗ Thừa Tự
b) Lê Công Thành, Phan Văn Đạt
c) Nguyễn Hữu Huân
d) Nguyễn Trung Trực
e) Phan Tôn, Phan Liêm
g) Trương Định

B – Địa danh
1. Tân Hoà (Gò Công)
2. Ba Tri (Bến Tre)
3. Hòn Chông (Rạch Giá)
4. Tân An (Mĩ Tho)
5. Vĩnh Long, Long Xuyên, Cần Thơ

BÀI TẬP 4

So sánh về cuộc kháng chiến chống Pháp do triều đình nhà Nguyễn tổ chức với phong trào kháng chiến của nhân dân trong những năm từ 1858 – 1873 theo các tiêu chí sau :

Chủ thể khách quan	Tinh thần chuẩn bị	Biện pháp	Quá trình	Kết quả
Triều đình Nguyễn				
Nhân dân				

BÀI TẬP 5

1. Tại sao Pháp chiếm ba tỉnh miền Tây Nam Kỳ một cách nhanh chóng và “không tốn một viên đạn” ?

.....
.....
.....

2. Nêu nhận xét của em về sự kiện này.

.....
.....
.....
.....
.....

BÀI TẬP 6

1. Từ sau năm 1867, cuộc kháng chiến của nhân dân ta ở ba tỉnh miền Tây Nam Kỳ đã gặp phải những khó khăn gì ?

– Về địa bàn hoạt động :

.....
.....
.....

– Về tiếp tế hậu cần :

.....
.....
.....

– Về lực lượng :

.....
.....
.....

2. Sử dụng *Lược đồ cuộc kháng chiến chống Pháp ở Nam Kỳ* (SGK), hãy nêu tên các địa danh nổ ra các cuộc khởi nghĩa chống Pháp, gắn với tên tuổi của những nhà yêu nước cụ thể.

.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....